TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do –Hạnh phúc**

Bản án: 94/2020/HSST
Ngày: 27-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO,TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Hoa.
Các Hội thẩm nhân dân:
+ Bà Lê Thị Minh Thắm.
+ Bà Nguyễn Thị Ba.
– Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Nhật Minh- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.
– Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phi Yến– kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 106/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

1/Bị cáo:
Nguyễn Minh H**,** sinh năm 1997, Giới tính: Nam.
- Tại tỉnh Nghệ An.
- Tên thường gọi: G.
- Nơi cư trú: Thôn b, xã H, thành phố B, tỉnh Đ.
- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.
- Nghề nghiệp: Không.
- Trình độ học vấn: 8/12.
- Cha: Nguyễn Văn C (đã chết).
- Mẹ: Nguyễn Thị H1, sinh năm: 1974.
- Bị cáo chưa vợ con.
- Anh chị em có 01 người. Bị cáo con lớn nhất trong gia đình

Nhân thân:

- Ngày 18-3-2014, Nguyễn Minh H bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 4 tháng 24 ngày tù về tội "Cướp giật tài sản" theo khoản 1 Điều 136 BLHS năm 1999 (bản án số 86/2014/HSST ngày 18-3-2014). Bị cáo đã chấp hành xong bản án.
- Tiền sự: Không.
- Tiền án: 02 lần.

+ Ngày 10-7-2015, Nguyễn Minh H bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d, khoản 2, Điều 136 BLHS năm 1999 (bản án số 231/2015/HSST ngày 10/7/2015). Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 07-6-2018.

+ Ngày 22-11-2018 Nguyễn Minh H bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xác định thuộc trường hợp tái phạm, áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 317/2018/HSST ngày 22-11-2018). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18-01-2020.

- Bị cáo bị tạm giữ ngày 06-7-2020, tạm giam từ ngày 15-7-2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Người bị hại:

Võ Hồng P, sinh năm: 1967 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: 113^{A}, tổ 6, khu h, thị trấn C, Huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Tạm trú: 176, đường T, phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

3/ *Người làm chứng*:

3.1/ Võ Thị T, sinh năm: 1973 (vắng mặt).

Địa chỉ: 113^{A}, tổ 6, khu h, thị trấn C, Huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Tạm trú: 176, đường T, phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

3.2/ Vũ Quy L, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: 25, đường Đ, phường B, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Khoảng 12 giờ ngày 05-7-2020, Nguyễn Minh H đi bộ một mình trên đường T thuộc Phường B, thành phố M thì nhìn thấy nhà số 176, đường T, Phường B, thành phố M có bán nước cam nên H ghé vào mua. Trong lúc mua nước cam, H nhìn thấy trước nhà có dựng 01 xe mô tô hiệu Wave màu trắng, biển số 68X1-541.67 nên nảy sinh ý định trộm cắp. Lợi dụng sự sơ hở của chủ nhà, H tiến đến, ngồi lên xe Wave rồi dùng cây đoản bằng kim loại đã chuẩn bị sẵn để mở ổ khóa xe. Khi H vừa phá ổ khóa xe xong thì ông Võ Hồng P, sinh năm 1967 (chủ nhà và chủ xe mô tô) chạy đến, phát hiện H ngồi trên xe đang phá ổ khóa xe mình nên chụp tay H lại rồi truy hô. H bỏ chạy về hướng đường D thuộc Phường S, thành phố M được khoảng 500 mét thì bị người dân bắt giữ.

Vật chứng thu giữ:

- 01 đoản bằng kim loại; 01 cờ lê 10; 01 sợi dây nịt màu đen, trên đầu dây nịch có gắn lưỡi dao kim loại màu trắng dài 10cm; 01 giấy chứng minh nhân dân số 241447552 mang tên Nguyễn Minh H.

- 01 xe mô tô hiệu Wave màu trắng - đen - bạc, biển số 68X1- 541.67 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô do Nguyễn Sỹ N, địa chỉ số 497, tổ 10, ấp V, xã V, huyện R, tỉnh Kiên Giang đứng tên. Kết quả xác minh thể hiện xe mô tô biển số 68X1-541.67 thuộc sở hữu của ông Võ Hồng P, ông P nhờ bạn là Nguyễn Sỹ N đứng tên đăng ký xe nên Cơ quan điều tra đã trao trả xe cho chủ sở hữu là ông P.

Căn cứ Bản Kết luận định giá tài sản số 19/KL-HĐĐGTS ngày 06-7-2020 của Hội đồng định giá thành phố M xác định giá trị mô tô hiệu Wave màu trắng-đen-bạc, biển số 68X1-541.67 là 15.112.000 đồng.

Trách nhiệm dân sự: Đối với thiệt hại là ổ khóa xe bị hư hỏng do hành vi cạy khóa của H, ông Võ Hồng P không yêu cầu bồi thường.

Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Nguyễn Minh H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp vật chứng thu giữ, lời khai người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án. Đây được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có 02 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" và "Cướp giật tài sản", chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc tình tiết định khung "Tái phạm nguy hiểm".

Lúc 12 giờ ngày 05-7-2020 tại nhà số 176, đường T, Phường B, thành phố M, Nguyễn Minh H trộm cắp 01 xe mô tô hiệu Wave biển số 68X1-541.67 của ông Võ Hồng P. Giá trị tài sản thiệt hại là 15.112.000 đồng nên Nguyễn Minh H phải chịu trách nhiệm hình sự.

Tại bản cáo trạng số 106/CT-VKSMT ngày 29-10-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố M đã truy tố Nguyễn Minh H về tội " Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố M nhận định nội dung vụ án đưa ra căn cứ buộc tội và tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo H. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm g Khoản 2 Điều 173 và Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 57 xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H từ 24-30 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản".

Xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử lý vật chứng:

+Tịch thu tiêu hủy:

- 01 đoản bằng kim loại; 01 cờ lê 10; 01 sợi dây nịch màu đen, trên đầu dây nịch có gắn một lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 10 cm.

+ Trả cho bị cáo Nguyễn Minh H:

01 giấy chứng minh nhân dân số 241447552 mang tên Nguyễn Minh H.

+ Trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận ông Võ Hồng P đã nhận 01 xe mô tô hiệu Wave màu trắng-đen-bạc, biển số 68X1-541.67 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô do Nguyễn Sỹ N, địa chỉ số 497, tổ 10, ấp V, xã V, Huyện R, tỉnh Kiên Giang đứng tên.

- Ghi nhận ông Võ Hồng P không yêu cầu ổ khóa bị hư hỏng do bị cáo cạy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÓA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không

có khiếu nại hay có ý kiến gì về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều đã thực hiện đúng quy định pháp luật

[2]Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 05-7-2020, Nguyễn Minh H đi bộ một mình trên đường T, Phường B, thành phố M thì nhìn thấy nhà số 176, đường T, Phường B, thành phố M có bán nước cam nên H ghé vào mua. Trong lúc mua nước cam, H nhìn thấy trước nhà có dựng 01 xe mô tô hiệu Wave màu trắng, biển số 68X1-541.67 nên nảy sinh ý định trộm cắp. Lợi dụng sự sơ hở của chủ nhà, H tiến đến, ngồi lên xe Wave rồi dùng cây đoản bằng kim loại đã chuẩn bị sẵn để mở ổ khóa xe. Khi H vừa phá khóa xe xong thì ông Võ Hồng P, sinh năm 1967 (chủ nhà và chủ xe mô tô) chạy đến, phát hiện H ngồi trên xe đang phá khóa xe mình nên chụp tay H lại rồi truy hô. H bỏ chạy về hướng đường D thuộc Phường S, thành phố M được khoảng 500 mét thì bị người dân bắt giữ.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội " Trộm cắp tài sản" được quy định Điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, bị cáo khỏe, đủ sức lao động tạo ra của cải vật chất để phục vụ cá nhân, giúp ích gia đình, xã hội nhưng do bản tính tham lam, lười lao động, lợi dụng tài sản không người trông coi của chủ sở hữu, nên bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền tiêu xái cá nhân và thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của anh Võ Hồng P mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Do vậy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đẻ để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện và phòng ngừa chung.

[5] Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh H thành khẩn khai nhận, ăn năn, hối cải, bị cáo thực hiện hành vi chưa đạt do nguyên nhân ngoài ý muốn, hành vi phạm tội phù hợp vật chứng thu giữ, lời khai người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án. Đây được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại Điểm s, Khoản 1 Điều 51. Tuy nhiên, bị cáo có 02 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" và "Cướp giật tài sản", chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc tình tiết định khung "Tái phạm nguy hiểm".

[6] Căn cứ Bản Kết luận định giá tài sản số 19/KL-HĐĐGTS ngày 06-7-2020 của Hội đồng định giá thành phố M xác định giá trị mô tô hiệu Wave màu trắng-đen-bạc, biển số 68X1-541.67 là 15.112.000 đồng.

[8] Về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46; Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Xử lý vật chứng:

- 01 đoản bằng kim loại; 01 cờ lê 10; 01 sợi dây nịch màu đen, trên đầu dây nịch có gắn một lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 10 cm là dụng cụ bị cáo dùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

+ Trả cho bị cáo Nguyễn Minh H:

- 01 giấy chứng minh nhân dân số 241447552 mang tên Nguyễn Minh H là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

+Trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận ông Võ Hồng P đã nhận 01 xe mô tô hiệu Wave màu trắng – đen – bạc, biển số 68X1 – 541.67 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô do Nguyễn Sỹ N địa chỉ số 497, tổ 10, ấp V, xã V, Huyện R, tỉnh Kiên Giang đứng tên là tài sản của ông Võ Hồng P, nhưng ông P nhờ ông Nguyễn Sỹ N đứng tên dùm nhưng ông P đã nhận lại xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Đối với ổ khóa xe do hành vi bị cáo cạy ổ khóa hư hỏng, ông Võ Hồng P không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[9] Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nên nhận định của Hội đồng xét xử. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTV QH khóa 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

1/Áp dụng Điểm g Khoản 1 Điều 173; Điều 15; Điều 57; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử: Phạt bị cáo Nguyễn Minh H 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 06-7-2020.

2/ Xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46; Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

2.1./ Xử lý vật chứng:

+Tịch thu tiêu hủy:

- 01 đoạn bằng kim loại; 01 cờ lê 10; 01 sợi dây nịch màu đen, trên đầu dây nịch có gắn một lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 10 cm.

+ Trả cho bị cáo Nguyễn Minh H:

- 01 giấy chứng minh nhân dân số 241447552 mang tên Nguyễn Minh H.

(Theo quyết định xử lý vật chứng số 82/QĐ-VKSMT ngày 29-10-2020, Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29-10-2020).

2.2/ Về trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận ông Võ Hồng P đã nhận 01 xe mô tô hiệu Wave màu trắng-đen-bạc, biển số 68X1-541.67 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô do Nguyễn Sỹ N, địa chỉ số 497, tổ 10, ấp V, xã V, huyện R, tỉnh Kiên Giang đứng tên (ông P nhờ ông N đứng tên dùm)

(Theo quyết định xử lý vật chứng số 3652 ngày 17-7-2020 và biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 17-7-2020).

Tất cả thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật

3/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135 Bộ luật hình sự và Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của

Ủy ban thường vụ Quốc hội khoán 14 về mức thu, nộp, giảm và quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Bị cáo Nguyễn Minh H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại anh Võ Hồng P có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Để yêu cầu xé xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án,tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh TG;
- VKSND Tỉnh,thành phố M;
- Chi cục THA DS;
- Trại giam;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu.

(Đã ký)

Võ Thị Ngọc Hoa